

KẾ HOẠCH
NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2019 – 2020

Căn cứ công văn số 1856/SGDDĐT-GDTrHTX ngày 13 tháng 9 năm 2019 của Sở GDĐT Bình Dương về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2019-2020;

Căn cứ vào công văn số: 325/PGDDĐT-GDTrH ngày 01 tháng 10 năm 2019 của Phòng GD&ĐT Thị xã Bến Cát về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ bậc trung học cơ sở năm học 2019 - 2020;

Thực hiện chủ đề năm học 2019 - 2020 “**Đổi mới thực chất, hiệu quả nâng cao**”; với phương châm hành động “**Trách nhiệm - Năng động - Sáng tạo**” và khẩu hiệu hành động “**Tất cả vì học sinh thân yêu**”.

Trường THCS Mỹ Phước xây dựng kế hoạch thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng năm học 2019-2020, cụ thể như sau:

I. Mục tiêu:

Đạt các chỉ tiêu được thống nhất trong Hội nghị CBVC đã đề ra như sau:

1) Chất lượng 02 mặt giáo dục:

- Xếp loại học lực: Giỏi: 80%; Khá: 20%;
- Xếp loại hạnh kiểm: Tốt: 100%;

2. Các chỉ tiêu học sinh giỏi:

- HSG Olympic: 28 giải:

- + Môn Văn số giải: 3
- + Môn Hóa số giải: 3
- + Môn Sinh số giải: 5
- + Môn Lý số giải: 3
- + Môn Toán số giải: 3
- + Môn Tin số giải: 3
- + Môn Anh số giải: 3
- + Môn Địa số giải: 2
- + Môn GDCD số giải: 2
- + Môn Sử số giải: 2
- + Môn Mỹ Thuật số giải: 3
- + HSG hùng biện tiếng Anh: 0 giải cấp thị xã, 2 giải cấp tỉnh.
- + HSG Văn 7, 8 (Sao khuê): 6 giải
- + Toán 7, 8 (Lương Thế Vinh): 6 giải

3. Kết quả chất lượng giáo dục theo từng bộ môn và tuyển sinh 10:

- Môn Văn: tổng số 364

* Xếp loại giỏi: 291 h/s; tỷ lệ: 80 %

* Xếp loại khá: 73 h/s; tỷ lệ: 20 %

- **Môn Mĩ Thuật: tổng số 364**
 - * Xếp loại giỏi: 364 h/s; tỷ lệ: 100 %
- **Môn sinh:**
 - + **Tỷ lệ học sinh môn Sinh 6 : tổng số: 88**
 - * Xếp loại giỏi: 80 h/s; tỷ lệ: 90.9 %
 - * Xếp loại khá: 8 h/s; tỷ lệ: 9.1 %,
 - + **Tỷ lệ học sinh môn Sinh 7: tổng số: 91**
 - * Xếp loại giỏi: 77 h/s; tỷ lệ: 84.6 %
 - * Xếp loại khá: 14 h/s; tỷ lệ: 15.4 %
 - + **Tỷ lệ học sinh môn Sinh 8: tổng số: 90**
 - * Xếp loại giỏi: 76 h/s; tỷ lệ: 84.4 %
 - * Xếp loại khá: 14 h/s; tỷ lệ: 15.6 %,
 - + **Tỷ lệ học sinh môn Sinh 9: tổng số: 95**
 - * Xếp loại giỏi: 81 h/s; tỷ lệ: 85.3 %
 - * Xếp loại khá: 14 h/s; tỷ lệ: 14.7 %,
- **Môn Hóa:**
 - + **Tỷ lệ học sinh môn Hóa 8: tổng số: 90**
 - * Xếp loại giỏi: 66 h/s; tỷ lệ: 73.3 %
 - * Xếp loại khá: 24 h/s; tỷ lệ: 26.7 %,
 - + **Tỷ lệ học sinh môn Hóa 9: tổng số: 95**
 - * Xếp loại giỏi: 71 h/s; tỷ lệ: 74.7 %
 - * Xếp loại khá: 24 h/s; tỷ lệ: 25.3 %,
- **Môn lí:**
 - + **Tỷ lệ học sinh môn Lý 6: tổng số: 88**
 - * Xếp loại giỏi: 70 h/s; tỷ lệ: 79.5 %
 - * Xếp loại khá: 18 h/s; tỷ lệ: 17.6 %,
 - + **Tỷ lệ học sinh môn Lý 7: tổng số: 91**
 - * Xếp loại giỏi: 75 h/s; tỷ lệ: 82.4 %
 - * Xếp loại khá: 16 h/s; tỷ lệ: 17.6 %,
 - + **Tỷ lệ học sinh môn Lý 8: tổng số: 90**
 - * Xếp loại giỏi: 70 h/s; tỷ lệ: 77.8 %
 - * Xếp loại khá: 20 h/s; tỷ lệ: 22.2 %,
 - + **Tỷ lệ học sinh môn Lý 9: tổng số: 95**
 - * Xếp loại giỏi: 65 h/s; tỷ lệ: 68.4 %
 - * Xếp loại khá: 30 h/s; tỷ lệ: 31.6 %,
- **Môn công nghệ**
 - + **Tỷ lệ học sinh môn Công nghệ 6: tổng số: 88**
 - * Xếp loại giỏi: 79 h/s; tỷ lệ: 90 %
 - * Xếp loại khá: 9 h/s; tỷ lệ: 10 %,
 - + **Tỷ lệ học sinh môn Công nghệ 7: tổng số: 91**
 - * Xếp loại giỏi: 91 h/s; tỷ lệ: 100 %
 - * Xếp loại khá: 0 h/s; tỷ lệ: 0 %
 - + **Tỷ lệ học sinh môn Công nghệ 8: tổng số: 90**
 - * Xếp loại giỏi: 84 h/s; tỷ lệ: 93.3%
 - * Xếp loại khá: 6 h/s; tỷ lệ: 6.7 %,

- + Tỷ lệ học sinh môn Công nghệ 9: tổng số: 95
- * Xếp loại giỏi: 84 h/s; tỷ lệ: 93.3 %
- * Xếp loại khá: 6 h/s; tỷ lệ: 6.7 %
- Môn Thể dục: tổng số 364
- + Tỷ lệ học sinh môn Thể dục 6: tổng số: 88
- * Xếp loại đạt: 88 h/s; tỷ lệ: 100%
- + Tỷ lệ học sinh môn Thể dục 7: tổng số: 91
- * Xếp loại đạt: 91 h/s; tỷ lệ: 100%
- + Tỷ lệ học sinh môn Thể dục 8: tổng số: 90
- * Xếp loại đạt: 90 h/s; tỷ lệ: 100%
- + Tỷ lệ học sinh môn Thể dục 9: tổng số: 95
- * Xếp loại đạt: 95 h/s; tỷ lệ: 100 %
- Môn Toán: tổng số: 364
- + Tỷ lệ học sinh môn Toán 6: tổng số: 88
- * Xếp loại giỏi: 75 h/s; tỷ lệ: 85 %
- * Xếp loại khá: 13 h/s; tỷ lệ: 15 %
- + Tỷ lệ học sinh môn Toán 7: tổng số: 91
- * Xếp loại giỏi: 71h/s; tỷ lệ: 78 %
- * Xếp loại khá: 19 h/s; tỷ lệ: 20 %
- * Xếp loại TB: 1 h/s; tỷ lệ: 2 %
- + Tỷ lệ học sinh môn Toán 8: tổng số: 90
- * Xếp loại giỏi: 51 h/s; tỷ lệ: 57 %
- * Xếp loại khá: 32 h/s; tỷ lệ: 35 %
- * Xếp loại TB: 7 h/s; tỷ lệ: 8 %
- + Tỷ lệ học sinh môn Toán 9: tổng số: 95
- * Xếp loại giỏi: 43 h/s; tỷ lệ: 45 %
- * Xếp loại khá: 43 h/s; tỷ lệ: 45 %
- * Xếp loại TB: 9 h/s; tỷ lệ: 10 %
- Môn Tin: tổng số: 364
- + Tỷ lệ học sinh môn Tin 6: tổng số: 88
- * Xếp loại giỏi: 70 h/s; tỷ lệ: 80 %
- * Xếp loại khá: 18 h/s; tỷ lệ: 20 %
- + Tỷ lệ học sinh môn Tin 7: tổng số: 91
- * Xếp loại giỏi: 73 h/s; tỷ lệ: 80 %
- * Xếp loại khá: 18 h/s; tỷ lệ: 20 %
- + Tỷ lệ học sinh môn Tin 8: tổng số: 90
- * Xếp loại giỏi: 72 h/s; tỷ lệ: 80 %
- * Xếp loại khá: 18 h/s; tỷ lệ: 20 %
- + Tỷ lệ học sinh môn Tin 9: tổng số: 95
- * Xếp loại giỏi: 76 h/s; tỷ lệ: 80 %
- * Xếp loại khá: 19 h/s; tỷ lệ: 20 %
- Môn Anh: tổng số: 364
- * Xếp loại giỏi: Khối 6,7, 8, 9: 182 h/s; tỷ lệ: 50 %
- * Xếp loại khá: Khối 6,7, 8, 9: 182 h/s; tỷ lệ: 50 %
- Môn Sử: tổng số: 364



* Xếp loại giỏi: 357 h/s; tỷ lệ: 98 %

* Xếp loại khá: 7 h/s; tỷ lệ: 2 %

- **Môn Địa: tổng số: 364**

* Xếp loại giỏi: 346 h/s; tỷ lệ: 95 %

* Xếp loại khá: 18 h/s; tỷ lệ: 5 %

- **Môn GDCD: tổng số: 364**

* Xếp loại giỏi: 346 h/s; tỷ lệ: 95 %

* Xếp loại khá: 18 h/s; tỷ lệ: 5 %

- **Môn Nhạc: tổng số: 364**

* Xếp loại giỏi: 364 h/s; tỷ lệ: 100 %

- **Tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào lớp 10 THPT: 100%**

- **Tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào lớp 10 THPT chuyên Hùng Vương:**

Bộ môn: Văn: 01 HS, Anh: 06 HS, Toán: 06 HS, Lý: 03 HS, Hóa: 03 HS,

Tin: 02 HS, Địa: 0 HS, Sử: 0 HS, Sinh: 05 HS

II. Những giải pháp nâng cao chất lượng năm học 2019 – 2020.

Để hoàn thành nhiệm vụ năm học 2019-2020, nhiệm vụ trước mắt cần tập trung nâng cao chất lượng dạy và học, giảm tỷ lệ học sinh trung bình tăng tỉ lệ học sinh giỏi và học sinh giỏi các cấp. Nhà trường xác định những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng trong năm 2019-2020 như sau:

1. Tiếp tục thực hiện các cuộc vận động lớn và phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”:

Ban giám hiệu nhà trường phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể tuyên truyền, vận động cán bộ, giáo viên trong đơn vị tiếp tục thực hiện các cuộc vận động lớn và chương trình hành động xây dựng “trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

Việc tuyên truyền, giáo dục các nội dung trên phải được tiến hành thường xuyên, liên tục nhằm củng cố lòng yêu ngành, yêu nghề, ý thức tu dưỡng đạo đức, nhân cách, lối sống và ý thức phấn đấu vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong đội ngũ. Trên cơ sở làm tốt công tác tư tưởng đội ngũ giáo viên đề cao trách nhiệm đối với học sinh trong giảng dạy.

Một trong những yêu cầu về “trường học thân thiện, học sinh tích cực” là giáo viên phải thật sự thân thiện với học sinh trong quá trình giảng dạy, từ đó tạo cho học sinh lòng tin trong quá trình học tập, không mặc cảm và có ý thức vươn lên trong học tập.

2). Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo:

- Tích cực động viên cán bộ, giáo viên nêu cao tinh thần tự học, tự bồi dưỡng đồng thời tạo điều kiện tốt cho cán bộ, giáo viên tham gia các lớp đào tạo trên chuẩn để không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục. Động viên phong trào giáo viên tự trang bị máy tính cá nhân, phổ cập khả năng sử dụng máy vi tính để soạn bài và thiết kế bài giảng trên máy.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ còn được thể hiện ở nhận thức của giáo viên về chương trình chuẩn kiến thức, kỹ năng của bộ môn mình giảng dạy.

- Việc nâng cao chất lượng đội ngũ được thực hiện thường xuyên và bằng nhiều hình thức khác nhau như phong trào tự học, phong trào hội giảng, dự giờ, trao đổi kinh nghiệm thông qua nội dung sinh hoạt các tổ, nhóm chuyên môn.

3). Tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh:

Trong năm học này cần tập trung đổi mới việc giảng dạy và kiểm tra, đánh giá học sinh theo chuẩn kiến thức, kỹ năng bộ môn, kiểm tra kiến thức cơ bản, năng lực vận dụng và rèn luyện khả năng tự học đồng thời phát huy tính tích cực, sáng tạo của học sinh.

Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng CNTT trong giảng dạy là nhiệm vụ thường xuyên của đội ngũ giáo viên.

Cần coi trọng phương pháp giảng dạy theo hướng thân thiện, bồi dưỡng tình cảm, hứng thú cho học sinh trong quá trình học tập. Giáo viên phải thể hiện sự quan tâm, gần gũi, thân thiện với học sinh kịp thời nắm bắt những nhu cầu về học tập của học sinh.

Việc kiểm tra đánh giá, cho điểm phải thiết thực động viên được ý thức học tập của học sinh, không vì kiểm tra mà làm cho học sinh chán nản học tập, tạo mọi cơ hội cho học sinh vươn lên, động viên, khuyến khích các em dù chỉ là tiến bộ rất nhỏ trong học tập.

4). Giảm thiểu học sinh trung bình:

Hoạt động dạy và học cần chú ý quan tâm đến cả ba đối tượng học sinh, vừa quan tâm bồi dưỡng học sinh giỏi vừa tăng cường giúp đỡ học sinh trung bình.

Thực hiện dạy và học đầy đủ các môn, kết hợp thực hiện nghiêm túc phân phối chương trình với chuẩn kiến thức, kỹ năng của từng bộ môn. Tích cực đổi mới phương pháp dạy và học theo phương châm phát huy tính tích cực chủ động của học sinh.

Tổ chức dạy học hia buổi trong học kì.

Mỗi giáo viên chủ nhiệm lớp phải thật sự xứng đáng là người phụ trách trực tiếp, gần gũi và thân thiện với các em, kịp thời nắm bắt hiện tượng, tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến học sinh, tìm cách động viên, thuyết phục, vận động học sinh học tốt.

5). Đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo hoạt động dạy và học:

Thực hiện đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo hoạt động dạy và học được xác định là khâu đột phá trong việc nâng cao chất lượng dạy và học.

Việc đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo hoạt động dạy và học cần tập trung vào những nội dung chủ yếu sau đây:



- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra của BGH, tổ trưởng chuyên môn về việc thực hiện nhiệm vụ dạy học của giáo viên.

- Tích cực kiểm tra việc thực hiện nội dung giảng dạy, ra đề kiểm tra, chấm bài kiểm tra theo chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn của các tổ, nhóm chuyên môn làm cho sinh hoạt chuyên môn trở thành diễn đàn trao đổi, bàn bạc, thống nhất cách dạy, cách ra đề kiểm tra, cách chấm bài kiểm tra phù hợp với tình hình, đặc điểm của đối tượng học sinh.

6). Tích cực đầu tư, cải tạo CSVC, thiết bị dạy học:

- Cơ sở vật chất bảo đảm đủ chỗ ngồi, ánh sáng, sửa chữa các công trình vệ sinh bảo đảm tiêu chuẩn vệ sinh học đường.

- Tích cực sửa chữa CSVC, thiết bị dạy học phục vụ tốt cho nhu cầu hoạt động dạy và học.

- Có kế hoạch nâng cấp thư viện, bổ sung các loại sách tham khảo. Nâng cao khả năng hoạt động của thư viện để thu hút và tạo điều kiện cho học sinh tham gia đọc sách, tích lũy kiến thức từ thư viện.

III. Tổ chức thực hiện

1). Trách nhiệm của Hiệu trưởng:

- Xây dựng kế hoạch, kèm theo những giải pháp cụ thể và triển khai thực hiện đến toàn thể cán bộ, giáo viên trong đơn vị.

- Tham mưu với Phòng Giáo dục và Đào tạo trang cấp thêm những thiết bị dạy học, có kế hoạch thanh lý những thiết bị không còn sử dụng được, đồng thời lập kế hoạch mua sắm phù hợp điều kiện nhà trường để đáp ứng nhu cầu sách, thiết bị phục vụ cho hoạt động dạy và học.

- Thường xuyên kiểm tra và lập kế hoạch trang bị, nâng cấp CSVC phục vụ dạy và học.

- Thường xuyên chăm lo công tác vệ sinh, môi trường, quan tâm đúng mức đến việc xây dựng và giữ gìn cảnh quan trường học. Tổ chức có hiệu quả các phong trào thi đua học tập trong học sinh.

- Thực hiện đánh giá giáo viên đúng thực chất theo chuẩn nghề nghiệp.

2). Trách nhiệm của Phó Hiệu trưởng:

Xây dựng các kế hoạch chi tiết cụ thể về hoạt động chuyên môn, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và theo dõi các hoạt động chuyên môn, đặc biệt quan tâm kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá học sinh theo chuẩn kiến thức, kỹ năng. Tổ chức, quản lý, chỉ đạo hoạt động của các tổ chuyên môn một cách có nề nếp, khoa học và hiệu quả. Quản lý tốt hoạt động dạy thêm, học thêm để có tác dụng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, vừa bảo đảm tính nguyên tắc không làm trái với quy định Nhà nước, không gây phiền hà cho nhân dân.

3). Trách nhiệm của Tổ trưởng chuyên môn:

- Xây dựng kế hoạch chi tiết cụ thể về hoạt động chuyên môn của tổ, thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra và theo dõi hoạt động chuyên môn của các thành viên trong tổ.

- Sắp xếp các nhóm chuyên môn một cách hợp lý, tổ chức sinh hoạt chuyên môn cho tổ, nhóm thiết thực có hiệu quả theo tinh thần đổi mới.

- Có kế hoạch xây dựng và tổ chức thực hiện các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học. Tổ học tập, trao đổi về việc dạy và đánh giá học sinh theo chuẩn kiến thức, kỹ năng.

4). Trách nhiệm của Tổng Phụ trách Đội:

Thường xuyên giáo dục động cơ, thái độ học tập cho học sinh thông qua lễ chào cờ đầu tuần, có những hình thức giáo dục học sinh còn vi phạm một cách mềm dẻo, tích cực tham gia vận động học sinh học tập tốt.

5). Trách nhiệm của giáo viên:

- Thực hiện nghiêm túc phân phối chương trình, nghiên cứu và thực hiện giảng dạy theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của từng bộ môn. Tích cực đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá học sinh, đổi mới phương pháp dạy và học theo phương châm phát huy tính tích cực chủ động của học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn đặc biệt chú ý đến việc soạn, giảng, chấm sửa bài cho học sinh. 100% giáo viên lên lớp có giáo án, giáo án phải thể hiện rõ nội dung hoạt động của thầy và trò, thể hiện đổi mới PPDH phù hợp với chuẩn kiến thức, kỹ năng. Sử dụng có hiệu quả 45 phút trên lớp, tạo sự cân đối giữa hoạt động của thầy và trò theo đặc trưng bài dạy và đặc trưng bộ môn, xoá bỏ hình thức giảng dạy theo kiểu “đọc-chép, chiếu-chép”, tăng cường hướng dẫn học sinh tự học, tự đọc sách.

- Phải thật sự thương yêu và có trách nhiệm với học sinh, sẵn sàng giúp đỡ học sinh, bồi dưỡng động cơ, thái độ học tập cho các em, thường xuyên động viên và tạo cơ hội cho các em vươn lên trong học tập. Hãy khen học sinh dù đó là một sự tiến bộ rất nhỏ của các em.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện giải pháp nâng cao chất lượng năm học 2019-2020 của nhà trường. Đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên nghiêm túc thực hiện và có những đóng góp xứng đáng vào việc nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Nơi nhận:

- PGD Bến Cát;
- Ban giám hiệu;
- Tổ trưởng CM;
- Đoàn thể;
- Lưu: VT.



